

ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM HÀNG HÓA VẬN CHUYỂN BẰNG ĐƯỜNG BIỂN ĐIỀU KIỆN (A)-(B)-(C)

THEO “INSTITUTE CARGO CLAUSES (A), (B), (C) – 1.1.82”
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 03QĐ/BH-PAC-13 ngày 23/08/2013
của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phú Hưng)

ĐIỀU KIỆN A (THEO “INSTITUTE CARGO CLAUSES (A) - 1/1/82”)

RỦI RO ĐƯỢC BẢO HIỂM

- | | | |
|----------|--|---|
| 1 | Bảo hiểm này bảo hiểm mọi rủi ro về mất mát hoặc hư hỏng xảy ra cho đối tượng bảo hiểm trừ các điểm loại trừ quy định trong các Điều 4, 5, 6 và 7 dưới đây, | Điều khoản rủi ro |
| 2 | Bảo hiểm này bảo hiểm tổn thất chung và chi phí cứu hộ được điều chỉnh hoặc xác định theo hợp đồng chuyên chở và/hoặc theo luật pháp và tập quán đã chỉ ra nhằm tránh hoặc có liên quan tới việc phòng tránh tổn thất do bất kỳ nguyên nhân nào trừ những chi phí đã loại trừ trong các Điều 4, 5, 6 và 7 hay ở một chỗ nào khác trong bảo hiểm này. | Điều khoản tổn thất chung |
| 3 | Bảo hiểm này được mở rộng để bồi thường cho Người được bảo hiểm phần trách nhiệm thuộc điều khoản “Đâm va đôi bên cùng có lỗi” trong hợp đồng chuyên chở có liên quan tới một tổn thất thuộc phạm vi bồi thường của bảo hiểm này. Trường hợp chủ tàu khiếu nại theo điều khoản này thì Người được bảo hiểm phải thông báo cho Người bảo hiểm, Người bảo hiểm dành quyền bảo vệ Người được bảo hiểm, chống lại việc khiếu nại của chủ tàu và tự chịu mọi phí tổn. | Điều khoản “Đâm va hai bên cùng có lỗi” |

LOẠI TRỪ

- | | | |
|----------|--|---------------------------|
| 4 | Bảo hiểm này không bảo hiểm cho | Điều khoản loại trừ chung |
| 4.1 | mất mát, hư hỏng hay chi phí được quy cho hành vi xấu cố ý của Người được bảo hiểm | |
| 4.2 | rò rỉ thông thường, hao hụt trọng lượng hoặc giảm thể tích thông thường hoặc hao mòn thông thường của đối tượng bảo hiểm | |
| 4.3 | mất mát hư hỏng hay chi phí gây ra do đóng gói hoặc chuẩn bị cho đối tượng bảo hiểm chưa đầy đủ hoặc không thích hợp (theo chủ ý của Điều 4.3 này việc “đóng gói” phải được coi như bao gồm cả việc xếp hàng vào container hay xe hàng nhưng chỉ khi nào việc xếp hàng đó được thực hiện trước khi bảo hiểm này có hiệu lực hoặc do Người được bảo hiểm hay những người làm công cho họ thực hiện) | |
| 4.4 | mất mát, hư hỏng hay chi phí gây ra bởi khuyết tật hay tính chất sẵn có của đối tượng bảo hiểm. | |
| 4.5 | mất mát, hư hỏng hay chi phí trực tiếp gây ra bởi chậm trễ ngay cả khi chậm trễ xảy ra do một rủi ro được bảo hiểm gây ra (loại trừ những chi phí được bồi thường theo Điều 2 kể trên) | |
| 4.6 | mất mát, hư hỏng hay chi phí phát sinh từ tình trạng không trả được nợ hoặc thiếu thốn về tài chính của người Chủ tàu, người quản lý, người thuê hoặc người khai thác tàu. | |
| 4.7 | mất mát, hư hỏng hay chi phí phát sinh từ việc sử dụng bất kỳ một loại vũ khí chiến tranh gì có sử dụng năng lượng nguyên tử, | |

		hạt nhân và/hoặc phản ứng hạt nhân hay nguyên tử hoặc phản ứng khác tương tự hay các chất tương tự khác.	
5	5.1	<p>Trong mọi trường hợp, bảo hiểm này không bảo hiểm cho những mất mát, hư hỏng hoặc chi phí phát sinh do:</p> <p>tàu hoặc sà lan không đủ khả năng đi biển, tàu, sà lan, phương tiện vận chuyển, container hay xe hàng không thích hợp cho việc chuyên chở an toàn đối tượng được bảo hiểm,</p> <p>nếu Người được bảo hiểm hay những người làm công cho họ biết được riêng về trạng thái không đủ khả năng đi biển hoặc trạng thái không thích hợp đó vào thời gian đối tượng bảo hiểm được xếp vào phương tiện như vậy.</p>	Điều khoản loại trừ tàu không đủ khả năng đi biển và không thích hợp cho việc chuyên chở
	5.2	Người bảo hiểm không tính đến việc vi phạm bất kỳ một cam kết nào ngụ ý tàu đủ khả năng đi biển và thích hợp cho việc chuyên chở đối tượng bảo hiểm tới đích trừ khi Người được bảo hiểm hoặc người làm công cho họ được biết riêng về trạng thái không đủ khả năng đi biển hay trạng thái không thích hợp đó.	
6		<p>Trong mọi trường hợp, bảo hiểm này không bảo hiểm cho những mất mát, hư hỏng hoặc chi phí gây ra bởi:</p> <p>6.1 chiến tranh, nội chiến, cách mạng, nổi loạn khởi nghĩa hoặc xung đột dân sự phát sinh từ những biến cố đó hoặc bất kỳ hành động thù địch nào gây ra bởi hoặc chống lại một thể lực tham chiến.</p> <p>6.2 chiếm, bắt giữ, kiềm chế hay cầm giữ (trừ khi là cướp biển) và hậu quả của những việc đó hoặc bất kỳ mưu toan nào vì thế mà có.</p> <p>6.3 mìn, thủy lôi, bom trôi dạt hoặc những vũ khí chiến tranh trôi dạt khác.</p>	Điều khoản loại trừ rủi ro chiến tranh
7		<p>Trong mọi trường hợp, bảo hiểm này không bảo hiểm cho những mất mát, hư hỏng hoặc chi phí:</p> <p>7.1 gây ra bởi những người đình công, công nhân bị cấm xưởng, hoặc những người tham gia gây rối loạn lao động, phá rối trật tự hoặc bạo động.</p> <p>7.2 là hậu quả từ các cuộc đình công, cấm xưởng, rối loạn lao động, phá rối trật tự.</p> <p>7.3 gây ra bởi bất kỳ kẻ khủng bố nào hoặc do bất kỳ người nào hành động vì một động cơ chính trị.</p>	Điều khoản loại trừ rủi ro đình công
THỜI HẠN BẢO HIỂM			
8	8.1	Bảo hiểm này bắt đầu có hiệu lực kể từ khi hàng rời kho hoặc nơi chứa hàng tại địa điểm có tên ghi trong đơn bảo hiểm để bắt đầu vận chuyển, tiếp tục có hiệu lực trong quá trình vận chuyển bình thường và kết thúc tại một trong số các thời điểm sau:	Điều khoản vận chuyển

- 8.1.1 khi giao hàng vào kho của người nhận hàng hay kho hoặc nơi chứa hàng cuối cùng khác tại nơi nhận có tên ghi trong đơn bảo hiểm
 - 8.1.2 khi giao hàng vào bất kỳ một kho hay nơi chứa hàng nào khác, dù trước khi tới hay tại nơi nhận có tên ghi trong đơn bảo hiểm, mà Người được bảo hiểm chọn dùng:
 - 8.1.2.1 để chứa hàng ngoài quá trình vận chuyển bình thường, hoặc
 - 8.1.2.2 để chia hay phân phối hàng. hoặc
 - 8.1.3 khi hết hạn 60 ngày sau khi hoàn thành việc dỡ hàng hóa được bảo hiểm khỏi tàu biển tại cảng dỡ hàng cuối cùng, tùy theo trường hợp nào xảy ra trước
 - 8.2 Nếu sau khi dỡ hàng khỏi tàu biển tại cảng dỡ hàng cuối cùng, nhưng trước khi kết thúc bảo hiểm, hàng hóa được gửi tới một nơi nhận hàng không đúng với địa danh nhận hàng ghi trong đơn bảo hiểm thì bảo hiểm này trong khi giữ nguyên hiệu lực theo quy định kết thúc nói trên, sẽ không mở rộng giới hạn quá lúc bắt đầu vận chuyển tới nơi nhận khác như vậy
 - 8.3 Bảo hiểm này giữ nguyên hiệu lực (phụ thuộc vào quy định về kết thúc hiệu lực nói trên và những quy định trong Điều 9 dưới đây) trong khi bị chậm trễ ngoài khả năng kiểm soát của người được bảo hiểm, khi tàu chạy lệch hướng bất kỳ, khi dỡ hàng bắt buộc, xếp lại hàng hoặc chuyển tải và trong khi có bất kỳ thay đổi nào về hành trình xuất phát từ việc thực hiện một quyền tự do mà hợp đồng chuyên chở đã dành cho chủ tàu hoặc người thuê tàu theo hợp đồng chuyên chở.
- 9** Nếu do những tình huống ngoài khả năng kiểm soát của Người được bảo hiểm mà hợp đồng vận chuyển kết thúc tại một cảng hoặc một nơi không đúng với địa danh nhận hàng ghi trong đơn bảo hiểm hoặc việc vận chuyển được kết thúc theo cách khác trước khi giao hàng như đã quy định ở Điều 8 trên đây thì bảo hiểm này cũng sẽ kết thúc trừ khi có giấy báo gửi ngay cho người bảo hiểm yêu cầu tiếp tục bảo hiểm trong khi bảo hiểm vẫn còn hiệu lực với điều kiện phải trả thêm phí bảo hiểm nếu người bảo hiểm yêu cầu. Trường hợp tiếp tục bảo hiểm như vậy, bảo hiểm này sẽ duy trì hiệu lực:
- 9.1 cho tới khi hàng được đem bán và giao tại cảng hay địa điểm đó, hoặc trừ khi có thỏa thuận riêng khác; cho tới khi hết hạn 60 ngày kể từ khi hàng đến cảng hay địa điểm đó, tùy theo trường hợp nào xảy ra trước
hoặc
 - 9.2 nếu hàng hóa được gửi đi trong phạm vi 60 ngày đó (hoặc bất kỳ phạm vi mở rộng nào đã thỏa thuận) để tới nơi nhận hàng có tên ghi trong đơn bảo hiểm hay tới bất kỳ nơi nhận hàng nào khác thì

Điều khoản kết thúc hợp đồng chuyên chở

bảo hiểm này sẽ kết thúc theo những quy định của Điều 8 trên đây.

- 10** Nếu sau khi bảo hiểm này có hiệu lực mà Người được bảo hiểm lại thay đổi nơi nhận hàng thì chuyển hàng đó vẫn được bảo hiểm với phí bảo hiểm và các điều kiện thương lượng riêng, nhưng phải có thông báo gửi ngay cho Người bảo hiểm.
- Điều khoản thay đổi hành trình

KHIẾU NẠI

- 11** 11.1 Để có thể được bồi thường theo bảo hiểm này, Người được bảo hiểm phải có quyền lợi được bảo hiểm đối với đối tượng được bảo hiểm vào thời điểm xảy ra tổn thất.
- 11.2 Theo Điều 11.1 trên đây, Người được bảo hiểm có quyền đòi bồi thường cho những tổn thất được bảo hiểm đã xảy ra trong thời gian có hiệu lực của bảo hiểm này ngay cả khi tổn thất đã xảy ra trước khi hợp đồng bảo hiểm được ký kết, trừ khi Người được bảo hiểm đã biết và Người bảo hiểm không biết gì về tổn thất đó.
- 12** Nếu do hậu quả xử lý một rủi ro thuộc phạm vi bảo hiểm này mà hành trình được bảo hiểm phải kết thúc tại một cảng hoặc một nơi không phải nơi nhận có tên ghi trong đơn bảo hiểm thì Người bảo hiểm sẽ hoàn trả Người được bảo hiểm mọi khoản chi phí phát sinh thêm đã chi ra một cách hợp lý và thỏa đáng để dỡ hàng, lưu kho và gửi hàng tới nơi nhận theo bảo hiểm này.
- Theo các điểm loại trừ bảo hiểm quy định ở Điều 4, 5, 6 và 7 trên đây, Điều 12 này không áp dụng đối với tổn thất chung hoặc chi phí cứu hộ và không bao gồm những chi phí phát sinh do sai lầm, bất cẩn, từ tình trạng không trả được nợ hoặc thiếu thốn về tài chính của Người được bảo hiểm hay những người làm công cho họ.
- 13** Bảo hiểm này không bồi thường tổn thất toàn bộ ước tính trừ khi đối tượng được bảo hiểm bị từ bỏ một cách hợp lý vì hầu như không tránh khỏi tổn thất toàn bộ thực tế hay vì chi phí cứu hàng, tu bổ lại và gửi hàng đến nơi nhận theo bảo hiểm này có thể vượt quá giá trị hàng khi tới nơi nhận.
- Điều khoản tổn thất toàn bộ ước tính
- 14** 14.1 Nếu Người được bảo hiểm ký kết bất kỳ hợp đồng bảo hiểm nào về giá trị tăng thêm lên cho hàng hóa đã được bảo hiểm theo bảo hiểm này thì giá trị thỏa thuận của hàng hóa sẽ được coi như đã gia tăng tới tổng số tiền bảo hiểm của bảo hiểm này và mọi bảo hiểm về giá trị tăng thêm để bảo hiểm tổn thất và trách nhiệm thuộc phạm vi bảo hiểm này phải được tính theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm có trong bảo hiểm này và tổng số tiền bảo hiểm đã nói tới.
- Trường hợp có khiếu nại, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho Người bảo hiểm bằng chứng về những số tiền bảo hiểm thuộc tất cả các bảo hiểm khác.
- 14.2 Trường hợp bảo hiểm này bảo hiểm giá trị tăng thêm thì sẽ áp dụng điều khoản sau đây:
- Giá trị thỏa thuận của hàng hóa sẽ được coi như ngang với tổng
- Điều khoản giá trị tăng thêm

số tiền bảo hiểm trong bảo hiểm ban đầu và tất cả những bảo hiểm về giá trị tăng thêm do Người được bảo hiểm đem bảo hiểm cho hàng hóa để bảo hiểm tổn thất và trách nhiệm thuộc phạm vi bảo hiểm này sẽ được tính theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm theo bảo hiểm này và tổng số tiền bảo hiểm đã nói tới.

Trường hợp có khiếu nại, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho Người bảo hiểm bằng chứng về những số tiền bảo hiểm thuộc tất cả các bảo hiểm khác.

LỢI ÍCH BẢO HIỂM

- 15** Bảo hiểm này không bảo hiểm lợi ích của người chuyên chở hay Người nhận ký gửi hàng hóa nào khác. Điều khoản loại trừ tác dụng

GIẢM NHẸ TỔN THẤT

- 16** Trách nhiệm của Người được bảo hiểm, những người làm công và đại lý của họ đối với tổn thất thuộc phạm vi bồi thường của bảo hiểm này là: Điều khoản trách nhiệm của Người được bảo hiểm.
 - 16.1 phải thực hiện những biện pháp có thể coi là hợp lý nhằm mục đích ngăn ngừa hoặc giảm nhẹ tổn thất đó, và
 - 16.2 phải bảo đảm các quyền khiếu nại người chuyên chở, người nhận ký gửi hàng hóa hay những người thứ ba khác được duy trì và thực hiện thỏa đáng.

và Người bảo hiểm, ngoài trách nhiệm đối với tổn thất thuộc phạm vi bồi thường của bảo hiểm này còn phải hoàn trả Người được bảo hiểm mọi khoản chi phí đã chi ra một cách hợp lý và thỏa đáng trong khi thực hiện những nhiệm vụ này.

- 17** Mọi biện pháp do Người được bảo hiểm hoặc Người bảo hiểm thi hành với mục đích cứu vớt, bảo quản hoặc phục hồi lại đối tượng bảo hiểm đều không được coi là dấu hiệu từ chối hoặc chấp nhận việc từ bỏ hoặc về mặt khác phương hỏng đến các quyền lợi bên kia Điều khoản khước từ

TRÁNH CHẬM TRỄ

- 18** Bảo hiểm này đặt điều kiện Người được bảo hiểm phải hành động khẩn trương hợp lý trong mọi tình huống trong phạm vi kiểm soát của họ. Điều khoản khẩn trương hợp lý.

LUẬT PHÁP VÀ TẬP QUÁN

- 19** Bảo hiểm này tuân thủ theo luật pháp và tập quán Anh. Điều khoản luật pháp và tập quán Anh

Ghi chú: Khi biết một trường hợp thuộc phạm vi được “tiếp tục được bảo hiểm” của bảo hiểm này thì người được bảo hiểm cần phải thông báo ngay cho Người bảo hiểm và quyền lợi đối với việc bảo hiểm này sẽ phụ thuộc vào việc thực hiện nghĩa vụ này.

ĐIỀU KIỆN B

(THEO “INSTITUTE CARGO CLAUSES (B) - 1/1/82”)

RỦI RO ĐƯỢC BẢO HIỂM

- | | | |
|----------|--|--|
| 1 | <p>Trừ các điểm loại trừ quy định trong các Điều 4, 5, 6 và 7 dưới đây, bảo hiểm này bảo hiểm cho</p> <p>1.1 Mất mát, hư hỏng xảy ra cho đối tượng bảo hiểm có thể quy hợp lý cho:</p> <p>1.1.1 Cháy hoặc nổ</p> <p>1.1.2 Tàu, sà lan bị mắc cạn, đắm hoặc lật úp</p> <p>1.1.3 Phương tiện vận tải trên bộ bị lật đổ hoặc trật bánh</p> <p>1.1.4 Tàu, sà lan hoặc các phương tiện vận chuyển đâm va nhau hoặc đâm va phải bất kỳ vật thể gì bên ngoài, không kể nước</p> <p>1.1.5 Dỡ hàng tại cảng lánh nạn</p> <p>1.1.6 Động đất, núi lửa phun hoặc sét đánh</p> <p>1.2 Mất mát, hư hỏng xảy ra cho đối tượng được bảo hiểm gây ra bởi:</p> <p>1.2.1 Hy sinh tổn thất chung</p> <p>1.2.2 Ném hàng khỏi tàu hoặc nước cuốn khỏi tàu</p> <p>1.2.3 Nước biển, nước hồ hay nước sông chảy vào tàu, sà lan, hầm hàng, phương tiện vận chuyển container hoặc nơi chứa hàng.</p> <p>1.3 Tổn thất toàn bộ của bất kỳ kiện hàng nào rơi khỏi tàu hoặc rơi trong khi đang xếp hàng lên, hay dỡ hàng khỏi sà lan</p> | <p>Điều khoản
rủi ro</p> |
| 2 | <p>Bảo hiểm này bảo hiểm tổn thất chung và chi phí cứu hộ được điều chỉnh hoặc xác định theo hợp đồng chuyên chở và/hoặc theo luật pháp và tập quán đã chi ra nhằm tránh hoặc có liên quan tới việc phòng tránh tổn thất do bất kỳ nguyên nhân nào trừ những chi phí đã loại trừ trong các Điều 4, 5, 6 và 7 hay ở một chỗ nào khác trong bảo hiểm này.</p> | <p>Điều khoản
tổn thất
chung</p> |
| 3 | <p>Bảo hiểm này được mở rộng để bồi thường cho Người được bảo hiểm phần trách nhiệm thuộc điều khoản “Đâm va đôi bên cùng có lỗi” trong hợp đồng chuyên chở có liên quan tới một tổn thất thuộc phạm vi bồi thường của bảo hiểm này. Trường hợp chủ tàu khiếu nại theo điều khoản này thì Người được bảo hiểm phải thông báo cho Người bảo hiểm biết, Người bảo hiểm dành quyền bảo vệ Người được bảo hiểm, chống lại việc khiếu nại của chủ tàu và tự chịu mọi phí tổn.</p> | <p>Điều khoản
“Đâm va hai
bên cùng có
lỗi”</p> |

LOẠI TRỪ

- | | | |
|----------|--|--------------------------------------|
| 4 | <p>Bảo hiểm này không bảo hiểm cho</p> <p>4.1 mất mát, hư hỏng hay chi phí được quy cho hành vi xấu cố ý của Người được bảo hiểm</p> | <p>Điều khoản
loại trừ chung</p> |
|----------|--|--------------------------------------|

- 4.2 rò rỉ thông thường, hao hụt trọng lượng hoặc giảm thể tích thông thường hoặc hao mòn thông thường của đối tượng bảo hiểm
- 4.3 mất mát hư hỏng hay chi phí gây ra do đóng gói hoặc chuẩn bị cho đối tượng bảo hiểm chưa đầy đủ hay không thích hợp (theo chủ ý của điều 4.3 này “đóng gói” phải được coi như bao gồm cả xếp hàng vào container hay xe hàng nhưng chỉ khi nào việc xếp hàng đó được thực hiện trước khi bảo hiểm này có hiệu lực hoặc do Người được bảo hiểm hay những người làm công cho họ thực hiện)
- 4.4 mất mát, hư hỏng hay chi phí gây ra bởi khuyết tật hay tính chất sẵn có của đối tượng bảo hiểm.
- 4.5 mất mát hư hỏng hay chi phí trực tiếp gây ra bởi chậm trễ ngay cả khi chậm trễ xảy ra do một rủi ro được bảo hiểm (loại trừ những chi phí được bồi thường theo Điều 2 kể trên)
- 4.6 mất mát hư hỏng hay chi phí phát sinh từ tình trạng không trả được nợ hoặc thiếu thốn về tài chính của người Chủ tàu, người quản lý, người thuê hoặc người khai thác tàu.
- 4.7 đối tượng bảo hiểm hay một bộ phận của đối tượng bảo hiểm bị hư hỏng hay phá hủy có chủ tâm do hành động sai lầm của bất kỳ người hay nhóm người nào gây ra
- 4.8 mất mát hư hỏng hay chi phí phát sinh từ việc sử dụng bất kỳ một loại vũ khí chiến tranh gì có sử dụng năng lượng nguyên tử, hạt nhân và/hoặc phản ứng hạt nhân hay nguyên tử hoặc phản ứng khác tương tự hay các chất tương tự khác.
- 5 5.1 Trong mọi trường hợp, bảo hiểm này không bảo hiểm cho những mất mát hư hỏng hoặc chi phí phát sinh do:
 - tàu hoặc sà lan không đủ khả năng đi biển,
 - tàu, sà lan, phương tiện vận chuyển, container hay xe hàng không thích hợp cho việc chuyên chở an toàn đối tượng bảo hiểm,

nếu Người được bảo hiểm hay những người làm công cho họ biết được riêng về trạng thái không đủ khả năng đi biển hoặc trạng thái không thích hợp đó vào thời gian đối tượng bảo hiểm được xếp vào các phương tiện như vậy.
- 5.2 Người bảo hiểm không tính đến việc vi phạm bất kỳ một cam kết nào ngụ ý tàu đủ khả năng đi biển và thích hợp cho việc chuyên chở đối tượng bảo hiểm tới đích, trừ khi Người được bảo hiểm hoặc người làm công cho họ được biết riêng về trạng thái không đủ khả năng đi biển hay trạng thái không thích hợp đó
- 6 Trong mọi trường hợp, bảo hiểm này không bảo hiểm cho những mất mát, hư hỏng hoặc chi phí gây ra bởi:
 - 6.1 chiến tranh, nội chiến, cách mạng, nổi loạn, khởi nghĩa hoặc xung đột dân sự phát sinh từ những biến cố đó, hoặc bất kỳ hành động

Điều khoản loại trừ tàu không đủ khả năng đi biển và không thích hợp cho việc chuyên chở

Điều khoản loại trừ rủi ro chiến tranh

hoặc chuyển tải và trong khi có bất kỳ thay đổi nào về hành trình xuất phát từ việc thực hiện một quyền tự do mà hợp đồng chuyên chở đã dành cho chủ tàu hoặc người thuê tàu theo hợp đồng chuyên chở.

- 9** Nếu do những tình huống ngoài khả năng kiểm soát của Người được bảo hiểm mà hợp đồng vận chuyển kết thúc tại một cảng hay một nơi không đúng với địa danh nhận hàng ghi trong đơn bảo hiểm hoặc việc vận chuyển được kết thúc theo cách khác trước khi giao hàng như đã quy định ở Điều 8 trên đây thì bảo hiểm này cũng sẽ kết thúc trừ khi có giấy báo gửi ngay cho người bảo hiểm yêu cầu tiếp tục bảo hiểm trong khi bảo hiểm vẫn còn hiệu lực, với điều kiện phải trả thêm phí bảo hiểm nếu người bảo hiểm yêu cầu. Trường hợp tiếp tục bảo hiểm như vậy, bảo hiểm này sẽ duy trì hiệu lực
- 9.1 cho tới khi hàng được đem bán và giao tại cảng hay địa điểm đó, hoặc trừ khi có thỏa thuận riêng khác; cho tới khi hết hạn 60 ngày kể từ khi hàng đến cảng hay địa điểm đó, tùy theo trường hợp nào xảy ra trước,
- Hoặc
- 9.2 nếu hàng hóa được gửi đi trong phạm vi 60 ngày đó (hoặc bất kỳ phạm vi mở rộng nào đã thỏa thuận) để tới nơi nhận hàng có tên ghi trong đơn bảo hiểm hay tới bất kỳ nơi nhận hàng nào khác thì bảo hiểm này sẽ kết thúc theo những quy định của Điều 8 trên đây.
- 10** Nếu sau khi bảo hiểm này có hiệu lực mà Người được bảo hiểm lại thay đổi nơi nhận hàng thì chuyến hàng đó vẫn được bảo hiểm với phí bảo hiểm và các điều kiện thương lượng riêng, nhưng phải có giấy báo gửi ngay cho người bảo hiểm

Điều khoản kết thúc hợp đồng chuyên chở

Điều khoản thay đổi hành trình

KHIẾU NẠI

- 11** 11.1 Để có thể được bồi thường theo bảo hiểm này Người được bảo hiểm phải có quyền lợi bảo hiểm đối với đối tượng được bảo hiểm vào thời điểm xảy ra tổn thất.
- 11.2 Theo điều 11.1 trên đây, Người được bảo hiểm có quyền đòi bồi thường cho những tổn thất được bảo hiểm đã xảy ra trong thời gian có hiệu lực của bảo hiểm này ngay cả khi tổn thất đã xảy ra trước khi hợp đồng bảo hiểm được ký kết, trừ khi Người được bảo hiểm đã biết và Người bảo hiểm không biết gì về tổn thất đó.
- 12** Nếu do hậu quả xử lý một rủi ro thuộc phạm vi bảo hiểm này mà hành trình được bảo hiểm phải kết thúc tại một cảng hoặc một nơi không phải nơi nhận có tên ghi trong đơn bảo hiểm thì Người bảo hiểm sẽ hoàn trả Người được bảo hiểm mọi khoản chi phí phát sinh thêm đã chi ra một cách hợp lý và thỏa đáng để dỡ hàng, lưu kho và gửi hàng tới nơi nhận theo bảo hiểm này.
- Theo các điểm loại trừ bảo hiểm quy định ở Điều 4, 5, 6 và 7 trên đây, Điều 12 này không áp dụng đối với tổn thất chung hoặc chi phí cứu hộ và không bao gồm những chi phí phát sinh do sai lầm, bất cẩn, từ tình trạng không trả được nợ hoặc thiếu thốn về tài chính của Người được bảo hiểm hay những người làm công cho họ.
- 13** Bảo hiểm này không bồi thường tổn thất toàn bộ ước tính trừ khi đối tượng

Điều khoản quyền lợi bảo hiểm

Điều khoản chi phí gửi hàng

Điều khoản

- được bảo hiểm bị từ bỏ một cách hợp lý vì hầu như không tránh khỏi tổn thất toàn bộ thực tế hay vì chi phí cứu hàng, tu bổ lại và gửi hàng đến nơi nhận theo bảo hiểm này có thể vượt quá giá trị hàng khi tới nơi nhận
- 14** 14.1 Nếu Người được bảo hiểm ký kết bất kỳ hợp đồng bảo hiểm nào về giá trị tăng thêm cho hàng hóa đã được bảo hiểm theo bảo hiểm này thì giá trị thỏa thuận của hàng hóa sẽ được coi như đã gia tăng tới tổng số tiền bảo hiểm của bảo hiểm này và mọi bảo hiểm về giá trị tăng thêm để bảo hiểm tổn thất và trách nhiệm thuộc phạm vi bảo hiểm này phải được tính theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm có trong bảo hiểm này và tổng số tiền bảo hiểm đã nói tới
- Trường hợp có khiếu nại, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho Người bảo hiểm bằng chứng về những số tiền bảo hiểm thuộc tất cả các bảo hiểm khác.
- 14.2 **Trường hợp bảo hiểm này bảo hiểm giá trị tăng thêm thì sẽ áp dụng điều khoản sau đây:**
- Giá trị thỏa thuận của hàng hóa sẽ được coi như ngang với tổng số tiền bảo hiểm trong bảo hiểm ban đầu và tất cả những bảo hiểm về giá trị tăng thêm do Người được bảo hiểm đem bảo hiểm cho hàng hóa để bảo hiểm tổn thất và trách nhiệm thuộc phạm vi bảo hiểm này sẽ được tính theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm theo bảo hiểm này và tổng số tiền bảo hiểm đã nói tới.
- Trường hợp có khiếu nại, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho Người bảo hiểm bằng chứng về những số tiền bảo hiểm thuộc tất cả các bảo hiểm khác.

LỢI ÍCH BẢO HIỂM

- 15** Bảo hiểm này không bảo hiểm lợi ích của người chuyên chở hay Người nhận ký gửi hàng hóa nào khác.

GIẢM NHỆ TỔN THẤT

- 16** Trách nhiệm của Người được bảo hiểm, những người làm công và đại lý của họ đối với tổn thất thuộc phạm vi bồi thường của bảo hiểm này là:
- 16.1 phải thực hiện những biện pháp có thể coi là hợp lý nhằm mục đích ngăn ngừa hoặc giảm nhẹ tổn thất đó, và
- 16.2 phải bảo đảm các quyền khiếu nại người chuyên chở, người nhận ký gửi hàng hóa hay những người thứ ba khác được duy trì và thực hiện thỏa đáng
- và người bảo hiểm, ngoài trách nhiệm đối với tổn thất thuộc phạm vi bồi thường của bảo hiểm này, còn phải hoàn trả Người được bảo hiểm mọi khoản chi phí đã chi ra một cách hợp lý và thỏa đáng trong khi thực hiện những nhiệm vụ này.
- 17** Mọi biện pháp do Người được bảo hiểm hoặc do Người bảo hiểm thi hành với mục đích cứu vớt, bảo quản hoặc phục hồi lại đối tượng bảo hiểm đều không được coi là dấu hiệu từ chối hoặc chấp nhận việc từ bỏ hoặc về mặt

khác phương hại đến các quyền lợi của bên kia.

TRÁNH CHẬM TRỄ

- 18** Bảo hiểm này đặt điều kiện là Người được bảo hiểm phải hành động khẩn trương hợp lý trong mọi tình huống trong phạm vi kiểm soát của họ. Điều khoản khẩn trương hợp lý.

LUẬT PHÁP VÀ TẬP QUÁN

- 19** Bảo hiểm này tuân thủ luật pháp và tập quán Anh. Điều khoản luật pháp và tập quán Anh

Ghi chú: Khi biết một trường hợp thuộc phạm vi được “tiếp tục được bảo hiểm” của bảo hiểm này thì người được bảo hiểm cần phải thông báo ngay cho Người bảo hiểm và quyền lợi đối với việc bảo hiểm này sẽ phụ thuộc vào việc thực hiện nghĩa vụ này.

ĐIỀU KIỆN C

(THEO “INSTITUTE CARGO CLAUSES (C) - 1/1/82”)

RỦI RO ĐƯỢC BẢO HIỂM

- | | | |
|-----------|--|--|
| 1. | Trừ các điểm loại trừ quy định trong các Điều 4, 5, 6 và 7 dưới đây, bảo hiểm này bảo hiểm cho: | Điều khoản
rủi ro |
| 1.1 | Mất mát, hư hỏng xảy ra cho đối tượng được bảo hiểm có thể quy hợp lý cho: | |
| 1.1.1 | Cháy hoặc nổ | |
| 1.1.2 | Tàu, sà lan bị mắc cạn, đắm hoặc lật úp. | |
| 1.1.3 | Phương tiện vận tải trên bộ bị lật đổ hoặc trật bánh | |
| 1.1.4 | Tàu, sà lan hoặc các phương tiện vận chuyển đâm va nhau hoặc đâm va phải bất kỳ vật thể gì bên ngoài không kể nước | |
| 1.1.5 | Dỡ hàng tại cảng lánh nạn | |
| 1.2 | Mất mát, hư hỏng xảy ra cho đối tượng được bảo hiểm gây ra bởi: | |
| 1.2.1 | Hy sinh tổn thất chung | |
| 1.2.2 | Ném hàng khỏi tàu | |
| 2. | Bảo hiểm này bảo hiểm tổn thất chung và chi phí cứu hộ được điều chỉnh hoặc xác định theo hợp đồng chuyên chở và/hoặc theo luật pháp và tập quán đã chi ra nhằm tránh hoặc có liên quan tới việc phòng tránh tổn thất do bất kỳ nguyên nhân nào trừ những chi phí đã loại trừ trong các Điều 4, 5, 6 và 7 hay ở một chỗ nào khác trong bảo hiểm này. | Điều khoản
tổn thất
chung |
| 3. | Bảo hiểm này được mở rộng để bồi thường cho Người được bảo hiểm phần trách nhiệm thuộc điều khoản “Đâm va đôi bên cùng có lỗi” trong hợp đồng chuyên chở có liên quan tới một tổn thất thuộc phạm vi bồi thường của bảo hiểm này. Trường hợp chủ tàu khiếu nại theo điều khoản này thì Người được bảo hiểm phải thông báo cho Người bảo hiểm biết, Người bảo hiểm dành quyền bảo vệ Người được bảo hiểm, chống lại việc khiếu nại của chủ tàu và tự chịu mọi phí tổn | Điều khoản
“Đâm va
hai bên
cùng có lỗi” |

LOẠI TRỪ

- | | | |
|-----------|--|---------------------------------|
| 4. | Bảo hiểm này không bảo hiểm cho | Điều khoản
loại trừ
chung |
| 4.1 | mất mát, hư hỏng hay chi phí được quy cho hành vi xấu cố ý của Người được bảo hiểm | |
| 4.2 | rò rỉ thông thường, hao hụt trọng lượng hoặc giảm thể tích thông thường hoặc hao mòn thông thường của đối tượng bảo hiểm | |
| 4.3 | mất mát hư hỏng hay chi phí gây ra do đóng gói hoặc chuẩn bị cho đối tượng bảo hiểm chưa đầy đủ hay không thích hợp (theo chủ ý của điều 4.3 này “đóng gói” phải được coi như bao gồm cả xếp hàng vào container hay xe hàng nhưng chỉ khi nào việc xếp | |

- hàng đó được thực hiện trước khi bảo hiểm này có hiệu lực hoặc do Người được bảo hiểm hay những người làm công cho họ thực hiện)
- 4.4 mất mát, hư hỏng hay chi phí gây ra bởi khuyết tật hay tính chất sẵn có của đối tượng bảo hiểm.
 - 4.5 mất mát hư hỏng hay chi phí trực tiếp gây ra bởi chậm trễ ngay cả khi chậm trễ xảy ra do một rủi ro được bảo hiểm (loại trừ những chi phí được bồi thường theo Điều 2 kể trên)
 - 4.6 mất mát hư hỏng hay chi phí phát sinh từ tình trạng không trả được nợ hoặc thiếu thốn về tài chính của người Chủ tàu, người quản lý, người thuê hoặc người khai thác tàu.
 - 4.7 đối tượng bảo hiểm hay một bộ phận của đối tượng bảo hiểm bị hư hỏng hay phá hủy có chủ tâm do hành động sai lầm của bất kỳ người hay nhóm người nào gây ra
 - 4.8 mất mát hư hỏng hay chi phí phát sinh từ việc sử dụng bất kỳ một loại vũ khí chiến tranh gì có sử dụng năng lượng nguyên tử, hạt nhân và/hoặc phản ứng hạt nhân hay nguyên tử hoặc phản ứng khác tương tự hay các chất tương tự khác.
- 5.** 5.1 Trong mọi trường hợp, bảo hiểm này không bảo hiểm cho những mất mát hư hỏng hoặc chi phí phát sinh do:
- tàu hoặc sà lan không đủ khả năng đi biển,
 - tàu, sà lan, phương tiện vận chuyển, container hay xe hàng không thích hợp cho việc chuyên chở an toàn đối tượng bảo hiểm,
- nếu Người được bảo hiểm hay những người làm công cho họ biết được riêng về trạng thái không đủ khả năng đi biển hoặc trạng thái không thích hợp đó vào thời gian đối tượng bảo hiểm được xếp vào phương tiện như vậy.
- 5.2 Người bảo hiểm không tính đến việc vi phạm bất kỳ một cam kết nào ngụ ý tàu đủ khả năng đi biển và thích hợp cho việc chuyên chở đối tượng bảo hiểm tới đích, trừ khi Người được bảo hiểm hoặc người làm công cho họ được biết riêng về trạng thái không đủ khả năng đi biển hay trạng thái không thích hợp đó
- 6.** Trong mọi trường hợp, bảo hiểm này không bảo hiểm cho những mất mát, hư hỏng hoặc chi phí gây ra bởi:
- 6.1 chiến tranh, nội chiến, cách mạng, nổi loạn, khởi nghĩa hoặc xung đột dân sự phát sinh từ những biến cố đó, hoặc bất kỳ hành động thù địch nào gây ra bởi hoặc chống lại một thế lực tham chiến
 - 6.2 chiếm, bắt giữ, kiềm chế hay cầm giữ và hậu quả của những việc đó hoặc bất kỳ mưu toan nào vì thế mà có

Điều khoản loại trừ tàu không đủ khả năng đi biển và không thích hợp cho việc chuyên chở

Điều khoản loại trừ rủi ro chiến tranh

- 6.3 mìn, thủy lôi, bom trôi dạt hoặc những vũ khí chiến tranh trôi dạt khác
- 7. Trong mọi trường hợp, bảo hiểm này không bảo hiểm cho những mất mát, hư hỏng hoặc chi phí:
 - 7.1 gây ra bởi những người đình công, công nhân bị cấm xưởng hoặc những người tham gia gây rối loạn lao động, phá rối trật tự hoặc bạo động
 - 7.2 là hậu quả của đình công, cấm xưởng, rối loạn lao động, phá rối trật tự.
 - 7.3 gây ra bởi bất kỳ kẻ khủng bố nào hoặc do bất kỳ người nào hành động vì động cơ chính trị.

Điều khoản loại trừ rủi ro đình công

THỜI HẠN BẢO HIỂM

- 8. 8.1 Bảo hiểm này bắt đầu có hiệu lực kể từ khi hàng rời kho hoặc nơi chứa hàng tại địa điểm có tên ghi trong đơn bảo hiểm để bắt đầu vận chuyển, tiếp tục có hiệu lực trong quá trình vận chuyển bình thường và kết thúc tại một trong số các thời điểm sau:
 - 8.1.1 Khi giao hàng vào kho của người nhận hàng hay kho hoặc nơi chứa hàng cuối cùng khác tại nơi nhận có tên ghi trong đơn bảo hiểm.
 - 8.1.2 Khi giao hàng vào bất kỳ một kho hay nơi chứa hàng nào khác, dù trước khi tới hay tại nơi nhận có tên ghi trong đơn bảo hiểm mà người được bảo hiểm chọn dùng:
 - 8.1.2.1 Để chứa hàng không còn nằm trong quá trình vận chuyển bình thường, hoặc
 - 8.1.2.2 Để chia hay phân phối hàng
 - Hoặc
 - 8.1.3 Khi hết hạn 60 ngày sau khi hoàn thành việc dỡ hàng hóa được bảo hiểm khỏi tàu biển tại cảng dỡ hàng cuối cùng.
 - Tùy theo trường hợp nào xảy ra trước
- 8.2 Nếu sau khi dỡ hàng khỏi tàu biển tại cảng dỡ hàng cuối cùng, nhưng trước khi kết thúc bảo hiểm hàng hóa được gửi tới một nơi nhận hàng không đúng với địa danh nhận hàng ghi trong đơn bảo hiểm thì bảo hiểm này trong khi giữ nguyên hiệu lực theo quy định kết thúc nói trên, sẽ không mở rộng giới hạn quá lúc bắt đầu vận chuyển tới một nơi nhận khác như vậy.
- 8.3 Bảo hiểm này giữ nguyên hiệu lực (phụ thuộc vào quy định về kết thúc nói trên và những quy định trong Điều 9 dưới đây) trong khi chậm trễ ngoài khả năng kiểm soát của Người được bảo hiểm, khi tàu chạy lệch hướng bất kỳ, khi dỡ hàng bắt buộc, xếp lại hàng hoặc chuyển tải và trong khi có bất kỳ thay đổi nào về hành trình xuất phát từ việc thực hiện một quyền tự do mà hợp

Điều khoản vận chuyển

đồng chuyên chở đã dành cho chủ tàu hoặc người thuê tàu theo hợp đồng chuyên chở.

- 9.** Nếu do những tình huống ngoài khả năng kiểm soát của Người được bảo hiểm mà hợp đồng vận chuyển kết thúc tại một cảng hay một nơi không đúng với địa danh nhận hàng ghi trong đơn bảo hiểm hoặc việc vận chuyển được kết thúc theo cách khác trước khi giao hàng như đã quy định ở Điều 8 trên đây thì bảo hiểm này cũng sẽ kết thúc trừ khi có giấy báo gửi ngay cho người bảo hiểm yêu cầu tiếp tục bảo hiểm trong khi bảo hiểm vẫn còn hiệu lực, với điều kiện phải trả thêm phí bảo hiểm nếu người bảo hiểm yêu cầu. Trường hợp tiếp tục bảo hiểm như vậy, bảo hiểm này sẽ duy trì hiệu lực:
- 9.1 cho tới khi hàng được đem bán và giao tại cảng hay địa điểm đó hoặc trừ khi có thỏa thuận riêng khác; cho tới khi hết hạn 60 ngày kể từ khi hàng đến cảng hay địa điểm đó, tùy theo trường hợp nào xảy ra trước,
- Hoặc
- 9.2 nếu hàng hóa được gửi đi trong phạm vi 60 ngày đó (hoặc bất kỳ phạm vi mở rộng nào đã thỏa thuận) để tới nơi nhận hàng có tên ghi trong đơn bảo hiểm hay tới bất kỳ nơi nhận hàng nào khác thì bảo hiểm này sẽ kết thúc theo những quy định của Điều 8 trên đây.
- 10.** Nếu sau khi bảo hiểm này có hiệu lực mà Người được bảo hiểm lại thay đổi nơi nhận hàng thì chuyến hàng đó vẫn được bảo hiểm với phí bảo hiểm và các điều kiện thương lượng riêng, nhưng phải có giấy báo gửi ngay cho người bảo hiểm

Điều khoản kết thúc hợp đồng chuyên chở

Điều khoản thay đổi hành trình

KHIẾU NẠI

- 11.** 11.1 Để có thể được bồi thường theo bảo hiểm này Người được bảo hiểm phải có quyền lợi được bảo hiểm đối với đối tượng được bảo hiểm vào thời điểm xảy ra tổn thất.
- 11.2 Theo điều 11.1 trên đây, Người được bảo hiểm có quyền đòi bồi thường cho những tổn thất được bảo hiểm đã xảy ra trong thời gian có hiệu lực của bảo hiểm này ngay cả khi tổn thất đã xảy ra trước khi hợp đồng bảo hiểm được ký kết, trừ khi Người được bảo hiểm đã biết và Người bảo hiểm không biết gì về tổn thất đó.
- 12.** Nếu do hậu quả xử lý một rủi ro thuộc phạm vi bảo hiểm này mà hành trình được bảo hiểm phải kết thúc tại một cảng hoặc một nơi không phải nơi nhận có tên ghi trong đơn bảo hiểm thì Người bảo hiểm sẽ hoàn trả Người được bảo hiểm mọi khoản chi phí phát sinh thêm đã chi ra một cách hợp lý và thỏa đáng để dỡ hàng, lưu kho và gửi hàng tới nơi nhận theo bảo hiểm này.
- Theo các điểm loại trừ bảo hiểm quy định ở Điều 4, 5, 6 và 7 trên đây, Điều 12 này không áp dụng đối với tổn thất chung hoặc chi phí cứu hộ và không bao gồm những chi phí phát sinh do sai lầm, bất cẩn, từ tình trạng không trả được nợ hoặc thiếu thốn về tài chính của Người được bảo hiểm hay những người làm công cho họ.

Điều khoản quyền lợi bảo hiểm

Điều khoản chi phí gửi hàng

Theo các điểm loại trừ bảo hiểm quy định ở Điều 4, 5, 6 và 7 trên đây, Điều 12 này không áp dụng đối với tổn thất chung hoặc chi phí cứu hộ và không bao gồm những chi phí phát sinh do sai lầm, bất cẩn, từ tình trạng không trả được nợ hoặc thiếu thốn về tài chính của Người được bảo hiểm hay những người làm công cho họ.

13. Bảo hiểm này không bồi thường tổn thất toàn bộ ước tính trừ khi đối tượng được bảo hiểm bị từ bỏ một cách hợp lý vì hầu như không tránh khỏi tổn thất toàn bộ thực tế hay vì chi phí cứu hàng, tu bổ lại và gửi hàng đến nơi nhận theo bảo hiểm này có thể vượt quá giá trị hàng khi tới nơi nhận

Điều khoản
tổn thất
toàn bộ
ước tính

14. 14.1 Nếu Người được bảo hiểm ký kết bất kỳ hợp đồng bảo hiểm nào về giá trị tăng thêm cho hàng hóa đã được bảo hiểm theo bảo hiểm này thì giá trị thỏa thuận của hàng hóa sẽ được coi như đã gia tăng tới tổng số tiền bảo hiểm của bảo hiểm này và mọi bảo hiểm về giá trị tăng thêm để bảo hiểm tổn thất và trách nhiệm thuộc phạm vi bảo hiểm này phải được tính theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm có trong bảo hiểm này và tổng số tiền bảo hiểm đã nói tới

Điều khoản
giá trị tăng
thêm

Trường hợp có khiếu nại, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho Người bảo hiểm bằng chứng về những số tiền bảo hiểm thuộc tất cả các bảo hiểm khác.

14.2 **Trường hợp bảo hiểm này bảo hiểm giá trị tăng thêm thì sẽ áp dụng điều khoản sau đây:**

Giá trị thỏa thuận của hàng hóa sẽ được coi như ngang với tổng số tiền bảo hiểm trong bảo hiểm ban đầu và tất cả những bảo hiểm về giá trị tăng thêm do Người được bảo hiểm đem bảo hiểm cho hàng hóa để bảo hiểm tổn thất và trách nhiệm thuộc phạm vi bảo hiểm này sẽ được tính theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm theo bảo hiểm này và tổng số tiền bảo hiểm đã nói tới.

Trường hợp có khiếu nại, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho Người bảo hiểm bằng chứng về những số tiền bảo hiểm thuộc tất cả các bảo hiểm khác.

LỢI ÍCH BẢO HIỂM

15 Bảo hiểm này không bảo hiểm lợi ích của người chuyên chở hay Người nhận ký gửi hàng hóa nào khác.

Điều khoản
loại trừ tác
dụng

GIẢM NHỆ TỔN THẤT

16 Trách nhiệm của Người được bảo hiểm, những người làm công và đại lý của họ đối với tổn thất thuộc phạm vi bồi thường của bảo hiểm này là:

Điều khoản
trách
nhiệm của
Người
được bảo
hiểm.

16.1 phải thực hiện những biện pháp có thể coi là hợp lý nhằm mục đích ngăn ngừa hoặc giảm nhẹ tổn thất đó, và

16.2 phải bảo đảm các quyền khiếu nại người chuyên chở, người nhận ký gửi hàng hóa hay những người thứ ba khác được duy trì và thực hiện thỏa đáng

và người bảo hiểm, ngoài trách nhiệm đối với tổn thất thuộc phạm vi bồi

thường của bảo hiểm này, còn phải hoàn trả Người được bảo hiểm mọi khoản chi phí đã chi ra một cách hợp lý và thỏa đáng trong khi thực hiện những nhiệm vụ này.

- 17** Mọi biện pháp do Người được bảo hiểm hoặc do Người bảo hiểm thi hành với mục đích cứu vớt, bảo quản hoặc phục hồi lại đối tượng bảo hiểm đều không được coi là dấu hiệu từ chối hoặc sự chấp nhận việc từ bỏ hoặc về mặt khác phương hại đến các quyền hạn của bên kia
- Điều khoản khước từ

TRÁNH CHẬM TRỄ

- 18** Bảo hiểm này đặt điều kiện là Người được bảo hiểm phải hành động khẩn trương hợp lý trong mọi tình huống trong phạm vi kiểm soát của họ
- Điều khoản khẩn trương hợp lý.

LUẬT PHÁP VÀ TẬP QUÁN

- 19** Bảo hiểm này tuân theo luật pháp và tập quán Anh.
- Điều khoản luật pháp và tập quán Anh

Ghi chú: Khi biết một trường hợp thuộc phạm vi được “tiếp tục được bảo hiểm” của bảo hiểm này thì người được bảo hiểm cần phải thông báo ngay cho Người bảo hiểm và quyền lợi đối với việc bảo hiểm này sẽ phụ thuộc vào việc thực hiện nghĩa vụ này.